

Báo cáo Thị trường Hồ tiêu

Tháng 5 2025

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường hồ tiêu trong nước và thế giới.



Mục lục

Tóm tắt	03
Phần I: Thị trường hồ tiêu thế giới	04
1. Sản xuất - tiêu thụ	04
2. Xuất khẩu, nhập khẩu	05
3. Diễn biến giá	09
Phần II: Thị trường hồ tiêu Việt Nam	12
1. Nguồn cung	12
2. Nhập khẩu	12
3. Tình hình xuất khẩu	13
4. Diễn biến giá	17
5. Dự báo	18
Phần III: Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành	19
Phần IV: Sự kiện nổi bật trong ngành hồ tiêu	21
Phụ lục	23

Viết tắt, giải nghĩa

ASTA: Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ

Comex Stat: Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil

CPSF: Liên đoàn Hồ tiêu và Gia vị Campuchia

IPC: Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế

BPS: Cơ quan Thống kê Indonesia

IPSTA: Hiệp hội Thương mại Hồ tiêu và Gia vị Ấn Độ

KPPA: Hiệp hội Xúc tiến Hồ tiêu Kampot

USITC: Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ

VPSA: Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam

Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và mở trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.

Tóm tắt

- Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ (ASTA) dự đoán phải mất thêm vài năm nữa thì nguồn cung hồ tiêu toàn cầu mới có thể bắt kịp nhu cầu của thị trường. Nguyên nhân bắt nguồn từ đợt sụt giảm giá mạnh vào năm 2018 do dư thừa nguồn cung, khiến nhiều nông dân Việt Nam, quốc gia sản xuất hồ tiêu lớn nhất thế giới, chuyển sang canh tác các loại cây trồng khác.
- Theo số liệu từ Comexstat, lũy kế 5 tháng đầu năm, xuất khẩu hồ tiêu của Brazil đạt 44.003 tấn, kim ngạch gần 272 triệu USD, tăng 38,2% về lượng và gần 2,3 lần về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2024. Chủ yếu do xuất khẩu sang Việt Nam tăng mạnh 3,2 lần về lượng và 5,5 lần về kim ngạch.
- Số liệu từ Thương mại Quốc tế (ITC) cho thấy, trong 4 tháng đầu năm, Mỹ đã nhập khẩu 28.210 tấn hồ tiêu từ thế giới, tăng nhẹ 1,2% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, Mỹ giảm nhập khẩu từ Việt Nam, nhưng tăng mua từ các nhà cung cấp khác như Indonesia, Ấn Độ, Brazil.
- Thông thường từ tháng 4 là giai đoạn thị trường gia vị nói chung và hồ tiêu nói riêng diễn ra sôi động nhất trong năm. Tuy nhiên, trong năm nay, thị trường tiêu thế giới lại ảm đạm, giá liên tục lao dốc khi căng thẳng thương mại gia tăng. Nhu cầu nhập khẩu từ nhiều quốc gia ở mức thấp, mức thuế quan chưa rõ ràng khiến các doanh nghiệp cẩn trọng trong việc ký kết hợp đồng.
- Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA) cho biết, trong tháng 5, Việt Nam đã nhập khẩu 7.159 tấn hồ tiêu, vượt xa kỷ lục cũ là 5.747 tấn được ghi nhận vào tháng 5/2021.
- Trong 5 tháng đầu năm, xuất khẩu tiêu của Việt Nam đạt 99.922 tấn, trị giá 690,4 triệu USD, giảm 12,5% về lượng nhưng tăng 40,5% về trị giá so với cùng kỳ năm trước. Trong bối cảnh nhu cầu từ thị trường Mỹ suy giảm, các doanh nghiệp đã chủ động chuyển hướng, đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng như Đức, Ấn Độ và Trung Quốc.
- Không nằm ngoài xu hướng chung của thị trường thế giới, giá tiêu trong nước đã giảm tổng cộng hơn 17%, tương ứng 27.000 – 28.000 đồng/kg kể từ đầu tháng 5 đến ngày 20/6, xuống còn 127.500 – 129.000 đồng/kg – mức thấp nhất trong hơn một năm qua.
- Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho rằng trong ngắn hạn, giá hạt tiêu trong nước được dự báo sẽ ổn định hoặc giảm nhẹ do nhu cầu xuất khẩu không ổn định và nguồn cung thắt chặt. Tuy nhiên, trong trung và dài hạn, tình trạng thiếu hụt nguồn cung toàn cầu có thể hỗ trợ giá tiêu tăng trở lại.

Phần I: THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU THẾ GIỚI



Giá tiêu thời gian qua liên tục lao dốc do lo ngại về thuế đối ứng từ Mỹ và căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông. Cùng với đó, nhu cầu nhập khẩu suy yếu, chính sách thuế quan chưa rõ ràng và chi phí vận chuyển tăng cao khiến hoạt động giao dịch trên thị trường trở nên trầm lắng.

1 Sản xuất - Tiêu thụ

Mặc dù giá tiêu đang giảm nhưng tình trạng thiếu hụt nguồn cung đối với loại gia vị được giao dịch nhiều nhất thế giới, cùng với những thay đổi trong chính sách thuế quan tại Mỹ, có thể tác động mạnh đến thị trường tiêu đen toàn cầu trong thời gian tới.

Trao đổi với Tạp chí EatingWell, bà Laura Shumow – Giám đốc điều hành Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ (ASTA) – cho biết: “Nguyên nhân chính dẫn đến sự suy giảm nguồn cung tiêu đen toàn cầu là do sản lượng tại Việt Nam, quốc gia sản xuất tiêu đen hàng đầu thế giới, bị sụt giảm.”

Bà Shumow lý giải, sau khi giá tiêu lao dốc vào năm 2018 do tình trạng dư thừa nguồn cung, nhiều nông dân trồng tiêu ở Việt Nam đã chuyển sang các loại cây trồng khác. Cây tiêu phải mất vài năm mới bắt đầu cho trái, nên tác động của sự chuyển đổi đang được thể hiện khá rõ và đến nay chúng ta vẫn đang phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt nguồn cung.

Indonesia, Ấn Độ và Brazil cũng là những quốc gia sản xuất tiêu lớn, nhưng Việt Nam lại giữ vai trò dẫn đầu về xuất khẩu, vì vậy quyết định canh tác của nông dân Việt Nam có ảnh hưởng sâu rộng đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Tuy nhiên, đây là một chu kỳ mà nhiều nhà sản xuất và thương nhân chắc hẳn đã quen thuộc.

“Giá tiêu đen có xu hướng mang tính chu kỳ, sản lượng sẽ giảm khi giá xuống thấp và tăng khi giá lên cao,” bà Shumow giải thích và cho biết thêm rằng dựa theo các báo cáo mùa vụ gần đây của ASTA, sản lượng tại Việt Nam và các nước xuất khẩu lớn khác đã ở mức thấp trong vài năm qua.

“Dựa trên xu hướng này, chúng tôi dự đoán phải mất thêm vài năm nữa thì nguồn cung mới có thể bắt kịp với nhu cầu”, bà Shumow nhận định.

Mặc dù sản lượng tại Brazil và Việt Nam có phần nhích nhẹ vào năm 2024 và nửa đầu năm 2025, nông dân vẫn cần phải tìm ra giải pháp cho hàng loạt thách thức khác nếu muốn góp phần giảm thiểu tình trạng thiếu hụt và ổn định giá cả cho người tiêu dùng trong những năm tới.

Một yếu tố quan trọng là biến đổi khí hậu, đã dẫn đến tình trạng mưa nắng thất thường. Điều này ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình trồng trọt và thu hoạch, vì nông dân phụ thuộc vào mùa mưa ổn định để lập kế hoạch canh tác, duy trì sức khỏe cây trồng và từ đó quyết định giá trị sản phẩm của họ.

Ngoài ra, các mức thuế đối ứng sắp được Mỹ áp dụng vào ngày 9/7 tới đây có thể khiến giá tiêu tăng mạnh hơn nữa. Đặc biệt là khi các nước sản xuất tiêu đang phải đối mặt với mức thuế khá cao, bao gồm con số đáng báo động 46% đối với Việt Nam.

Bên cạnh đó, các hệ thống thương mại thiếu tổ chức, chi phí vận chuyển tăng cao và ảnh hưởng kéo dài từ những gián đoạn chuỗi cung ứng thời kỳ COVID cũng là những yếu tố khác đang ảnh hưởng đến người nông dân và kéo theo đó là nguồn cung và giá tiêu đen trên thị trường.

2 Xuất khẩu, nhập khẩu

a. Xuất khẩu

 **Brazil:** Theo số liệu từ Comexstat, trong tháng 5, xuất khẩu hồ tiêu của Brazil đạt 10.355 tấn, tương đương giá trị kim ngạch 66,37 triệu USD, giảm 2% về lượng nhưng tăng 10,3% về kim ngạch so với tháng trước, đồng thời so với cùng kỳ năm ngoái tiếp

tục tăng mạnh 75,3% về lượng và 2,6 lần về kim ngạch.

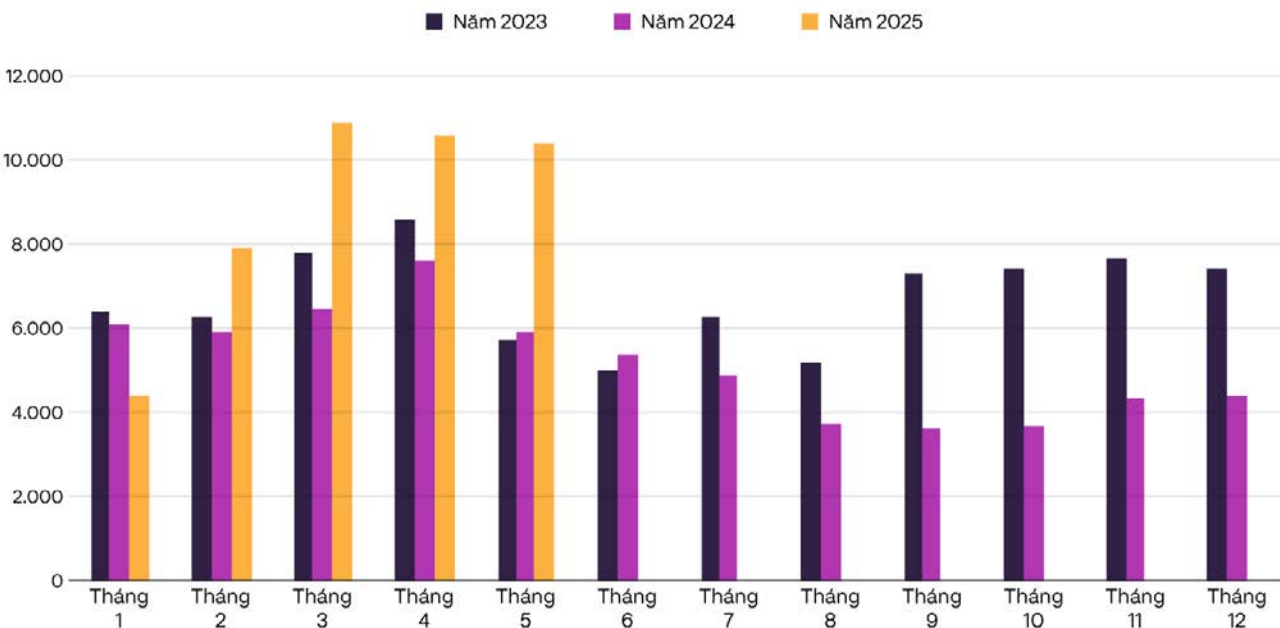
Lũy kế 5 tháng đầu năm, xuất khẩu hồ tiêu của Brazil đạt 44.003 tấn, kim ngạch gần 272 triệu USD, tăng 38,2% (tương đương 12.155 tấn) về lượng và gần 2,3 lần về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2024.

Giá tiêu xuất khẩu bình quân của Brazil trong 5 tháng đầu năm đạt 6.180 USD/tấn, tăng 65,8% so với cùng kỳ. Tính riêng trong tháng 5, giá xuất khẩu đạt 6.410 USD/tấn, tăng 12,6% so với tháng trước và tăng 49,5% so với tháng 5/2024 (**Biểu đồ 1**).

Về thị trường xuất khẩu 5 tháng đầu năm, Việt Nam vẫn là khách hàng lớn nhất của hồ tiêu Brazil, chiếm đến 38,1% về lượng và 35,8% tổng kim ngạch xuất khẩu, đạt 16.755 tấn, kim ngạch 97,4 triệu USD. Đáng chú ý, so với cùng kỳ năm trước, khối lượng nhập khẩu của Việt Nam đã tăng vọt 3,2 lần, còn kim ngạch tăng gấp 5,5 lần.

Biểu đồ 1: Xuất khẩu tiêu của Brazil qua các tháng năm 2023-2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



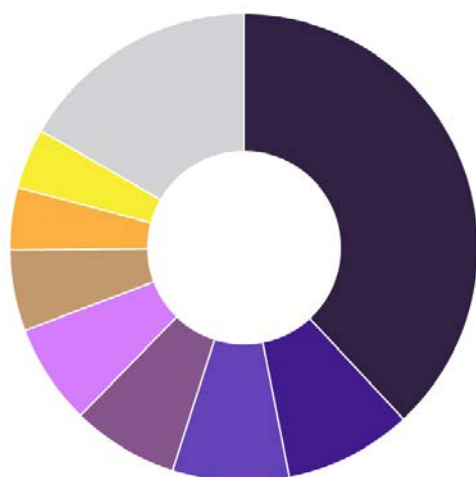
Giá tiêu nhập khẩu bình quân của Việt Nam từ Brazil đạt trung bình 5.815 USD/tấn, tăng 71,5% so với cùng kỳ năm 2024, nhưng vẫn là mức thấp nhất trong số 11 quốc gia nhập khẩu hàng đầu từ nước này.

Các thị trường nhập khẩu lớn tiếp theo gồm Ấn Độ: 3.880 tấn, tăng 15,4% và chiếm 8,8% thị phần; UAE: 3.541 tấn, tăng 14% và chiếm 8%; Senegal: 3.236 tấn, tăng 0,3%...

Sau khi giảm vào năm ngoái, sản lượng hồ tiêu tại Brazil năm 2025 được dự báo sẽ phục hồi và tăng khoảng 20% so với năm 2024, tương đương mức tăng khoảng 15.000 tấn. Dù vậy, nông dân Brazil hiện không chịu nhiều áp lực bán ra nhờ đã đạt lợi nhuận tốt và duy trì được dòng tiền ổn định từ cây cà phê **(Biểu đồ 2)**.

Biểu đồ 2: Cơ cấu thị trường xuất khẩu tiêu của Brazil trong 4 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



Việt Nam	38,1%
Ấn Độ	8,8%
UAE	8,0%
Senegal	7,4%
Morocco	7,0%
Đức	5,6%
Ai Cập	4,3%
Pakistan	4,2%
Khác	16,7%

Indonesia: Số liệu của Cơ quan Thống kê Trung ương Indonesia (BPS) cho thấy, Indonesia đã xuất khẩu 3.359 tấn hồ tiêu trong tháng 4, giảm 6,7% so với tháng trước nhưng tăng 11% so với cùng kỳ năm 2024.

Tính chung 4 tháng đầu năm, xuất khẩu tiêu của Indonesia đạt 15.700 tấn, trị giá 100,5 triệu USD, tăng 42,4% về lượng và 97,5% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Giá tiêu xuất khẩu bình quân đạt 6.399 USD/tấn, tăng 38,7%.

Việt Nam tiếp tục đứng đầu về nhập khẩu tiêu Indonesia trong 4 tháng đầu năm nay với khối lượng đạt 3.677 tấn, tăng gấp đôi cùng kỳ năm trước và chiếm 23,4% thị phần. Giá tiêu nhập khẩu từ Indonesia đạt bình quân 5.109 USD/tấn, tăng 31,6%.

Tiếp đến là các thị trường như: Trung Quốc: 3.012 tấn, tăng 2 lần và chiếm 19,2%; Mỹ: 2.378 tấn, tăng 2% và chiếm 15,1%; Ấn Độ: 1.789 tấn, tăng 35,9% và chiếm 11,4%...

Về nguồn cung, dự kiến Indonesia sẽ bước vào mùa thu hoạch từ tháng 7 đến tháng 8. Tuy nhiên, các đánh giá sơ bộ cho thấy sản lượng năm nay có thể giảm 20–30% so với năm 2024 do ảnh hưởng tiêu cực từ biến đổi khí hậu.



Malaysia: Tại Malaysia, bang Sarawak tiếp tục là khu vực sản xuất tiêu đen và tiêu trắng chất lượng cao, được công nhận trên toàn cầu nhờ hương thơm đặc trưng.

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Thực phẩm, Hàng hóa và Phát triển Khu vực Sarawak (M-FICORD), Tiến sỹ Stephen Rundi Utom, cho biết tiêu đen và tiêu trắng của Sarawak nổi tiếng với độ cay nồng và nguyên chất cao, được duy trì bởi truyền thống canh tác hơn một thế kỷ.

Vị thế quốc tế của sản phẩm này được củng cố bởi Chỉ dẫn Địa lý (GI) từ năm 2003 và đảm bảo chất lượng thông qua hệ thống phân loại theo quy định cùng với phân tích toàn diện trong phòng thí nghiệm.

Tính đến năm 2024, Sarawak vẫn duy trì vị thế thống trị trong ngành công nghiệp hồ tiêu của Malaysia, chiếm hơn 98% tổng sản lượng cả nước.

Diện tích canh tác đạt khoảng 8.300 ha, tăng 1,2% (tương đương 100 ha) so với 8.200 ha vào năm 2023. Đồng thời, số lượng nông dân trồng tiêu cũng tăng 0,8%, từ 39.000 người năm 2023 lên 39.300 người vào năm 2024.

Ngoài ra, trong năm 2024, Malaysia đã xuất khẩu tổng cộng 5.753 tấn hồ tiêu, bao gồm 4.517 tấn tiêu đen, 1.223 tấn tiêu trắng và 13 tấn tiêu xanh, giảm nhẹ khoảng 72 tấn so với năm 2023. Tuy nhiên, doanh thu từ xuất khẩu tăng 25%, đạt 186,7 triệu RM so với 149,9 triệu RM vào năm 2023.

Tiến sĩ Rundi cho biết thêm, hồ tiêu Malaysia vẫn duy trì tính cạnh tranh toàn cầu với nhu cầu cao dành cho các sản phẩm tiêu chất lượng cao, như hạt tiêu xuất khẩu chất lượng (QEP) và tiêu trắng kem (Creamy White Pepper).

b. Nhập khẩu

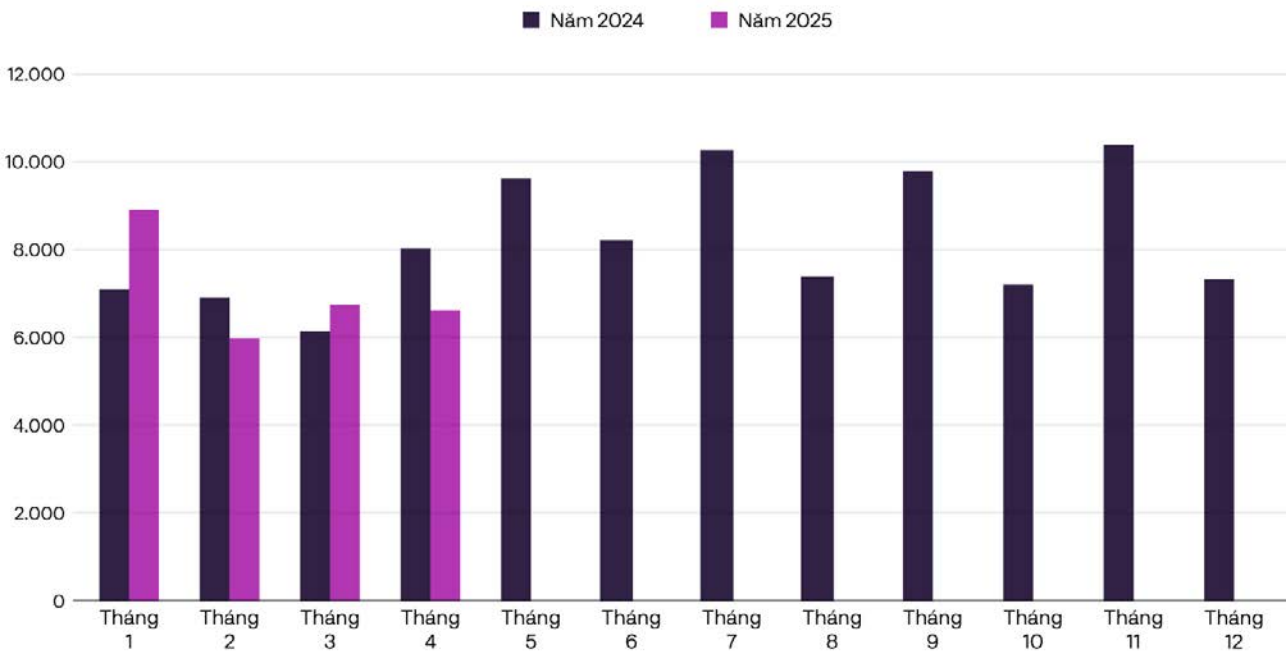


Mỹ: Theo số liệu từ Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), trong 4 tháng đầu năm, Mỹ đã nhập khẩu 28.210 tấn hồ tiêu, trị giá 211,2 triệu USD, tăng 1,2% về lượng và tăng 57,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2024. Tuy nhiên, tính riêng trong tháng 4, nhập khẩu của nước này có dấu hiệu chậm lại khi chỉ đạt 6.624 tấn, giảm 1,7% so với tháng trước và giảm 17,2% so với cùng kỳ năm ngoái (**Biểu đồ 3**).

Việt Nam tiếp tục là nguồn cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho thị trường Mỹ trong 4 tháng đầu năm, nhưng lượng nhập khẩu đang cho thấy sự sụt giảm mạnh. Cụ thể, lượng hạt tiêu Việt Nam xuất khẩu vào Mỹ là 17.178 tấn, giảm 19,2% so với cùng kỳ năm 2024.

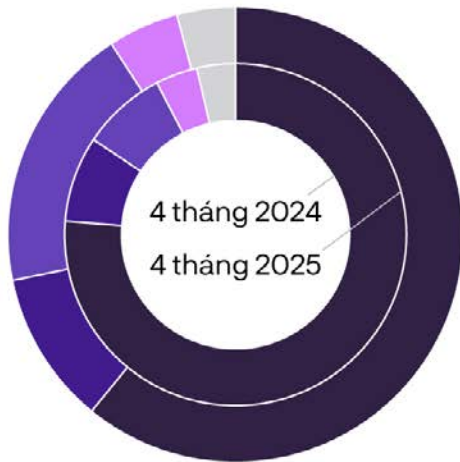
Biểu đồ 3: Nhập khẩu tiêu của Mỹ qua các tháng năm 2024-2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ USITC.



Biểu đồ 4: Cơ cấu nguồn cung hồ tiêu cho thị trường Mỹ trong 4 tháng năm 2024 và 4 tháng năm 2025

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ USITC.



	4 tháng 2024	4 tháng 2025
Việt Nam	76%	61%
Indonesia	8%	11%
Ấn Độ	8%	19%
Brazil	4%	5%
Khác	4%	4%

Trong khi đó, Mỹ tăng nhập khẩu hạt tiêu từ Indonesia (5.371 tấn, tăng 140,5%), Ấn Độ (3.071 tấn, tăng 36%) và Brazil (1.421 tấn, tăng 28,5%) so với cùng kỳ năm trước... Thị phần của hạt tiêu Việt Nam tính theo lượng tại thị trường Mỹ vì vậy mà giảm khá mạnh, từ 76% của cùng kỳ xuống còn 61% trong 4 tháng đầu năm nay (**Biểu đồ 4**).

Giá cả được cho là một trong những yếu tố hàng đầu khiến cho Mỹ giảm mua tiêu Việt Nam. Trong 4 tháng đầu năm, giá tiêu xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ đạt bình quân 7.676 USD/tấn, tăng 63,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây là mức giá cao nhất trong số các quốc gia xuất khẩu tiêu hàng đầu vào Mỹ, vượt mức bình quân 6.933 USD/tấn của Ấn Độ, 7.266 USD/tấn của Indonesia và 7.222 USD/tấn của Brazil.

Trong thời gian qua, Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC) đã liên tục có những cuộc trao đổi với Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ (ASTA). Các cuộc trao đổi đã tái khẳng định mối quan hệ đối tác lâu dài và vững mạnh giữa IPC và ASTA, được xây dựng trên sứ mệnh chung nhằm thúc đẩy thương mại công bằng, hài hòa hóa các tiêu chuẩn và phát triển một ngành gia vị toàn cầu bền vững hơn.

Trong bối cảnh bất ổn của thương mại toàn cầu, nhu cầu về các chiến lược phối hợp và một tiếng nói thống nhất cho ngành gia vị ngày càng trở nên cấp thiết. IPC cam kết tiếp tục tăng cường hợp tác liên tổ chức, thúc đẩy hài hòa hóa tiêu chuẩn, và thúc đẩy tăng trưởng bền vững vì lợi ích của các quốc gia sản xuất gia vị.

 **Trung Quốc:** Theo số liệu từ Hải quan Trung Quốc, tính đến hết tháng 5, nước này đã nhập khẩu tổng cộng 4.017 tấn hồ tiêu, tương đương 25,5 triệu USD, tăng mạnh 53,8% về lượng và gấp 2,1 lần về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, Indonesia là nguồn cung hồ tiêu lớn nhất với 2.219 tấn, tăng 66,5% và chiếm 55,2% thị phần, so với mức 51% cùng kỳ năm trước.

Đứng thứ hai là Việt Nam đạt 1.288 tấn, tăng 33,8%. Tuy nhiên, thị phần của Việt Nam giảm nhẹ, từ 36,9% xuống còn 32,1%.

Nguyên nhân có thể là do giá xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam vào Trung Quốc tăng mạnh 62% so với cùng kỳ, lên mức bình quân 7.053 USD/tấn. Trong khi đó, giá tiêu Indonesia thấp hơn đáng kể, chỉ ở mức 5.831 USD/tấn, tăng 33,1%.

Bên cạnh đó, theo thông tin từ Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA), dự báo cho thấy nguồn dự trữ tại Trung Quốc đã xuống mức thấp. Tuy nhiên, việc xuất khẩu sang Trung Quốc vẫn còn hạn chế do chính sách thắt chặt xuất khẩu qua đường biên mậu của hải quan Trung Quốc. Trong khi đó nếu xuất khẩu bằng đường biển thì chi phí sẽ tăng cao, các doanh nghiệp nhập khẩu Trung Quốc vẫn chưa sẵn sàng.

Ngoài hai thị trường kể trên, Trung Quốc cũng nhập khẩu 356 tấn hồ tiêu từ Brazil, tăng 142%; từ Malaysia đạt 112 tấn, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

 **Ấn Độ:** Ông Subramani Ra Mancombu, Trưởng bộ phận Hàng hóa và Kinh doanh Nông nghiệp của tờ *The Hindu BusinessLine*, cho biết, thông thường, giá hàng hóa sẽ tăng khi sản lượng giảm, nhưng năm nay có thể chứng kiến một bức tranh khác đối với hạt tiêu.

Sản lượng hạt tiêu Ấn Độ năm 2025 dự kiến chỉ đạt 76.000 tấn, giảm mạnh so với 126.000 tấn năm ngoái. Tuy nhiên, nhu cầu trong nước chỉ khoảng 60.000 tấn, trong khi lượng tồn kho từ năm trước lên tới 50.000 tấn, khiến cung vẫn vượt cầu.

Bên cạnh đó, hạt tiêu giá rẻ nhập khẩu từ Việt Nam và Sri Lanka tiếp tục tràn vào thị trường Ấn Độ, nhờ các hiệp định thương mại tự do với các quốc gia láng giềng Nam Á và khu vực ASEAN.

Trong năm tài chính 2024–2025, Ấn Độ nhập 26.103 tấn từ Sri Lanka, gấp đôi so với năm trước, nhờ mức thuế ưu đãi – miễn thuế cho 2.500 tấn đầu tiên và chỉ 8% vượt hạn mức. Nhập khẩu từ Việt Nam đạt 9.528 tấn, dù chịu thuế cao tới 51% theo hiệp định thương mại tự do ASEAN. Ngoài ra, tiêu từ Brazil và

Indonesia cũng góp mặt trên thị trường Ấn Độ, nâng tổng lượng tiêu nhập khẩu trong năm 2024-2025 lên 49.604 tấn, cao hơn đáng kể với 35.753 tấn năm 2023-2024.

Tính đến cuối tháng 5, giá tiêu nội địa Ấn Độ vào khoảng 700 rupee/kg, giảm 25 Rupee trong tháng qua. Trong khi đó, tiêu nhập khẩu có giá khoảng 675 rupee/kg. Mức chênh lệch không đáng kể này đang kìm hãm đà tăng giá của tiêu nội địa, khiến nông dân không thu được lợi nhuận như kỳ vọng và có thể dẫn đến sự sụt giảm sự quan tâm đối với loại cây trồng này.

Dự kiến vụ thu hoạch mới của Sri Lanka bắt đầu từ tháng 6 sẽ tiếp tục tạo áp lực giảm giá. Dù vậy, tiêu Ấn Độ, đặc biệt là loại Malabar Gold, vẫn giữ danh tiếng về chất lượng trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên, nguồn cung nhập khẩu dồi dào sẽ là rào cản lớn cho bất kỳ đợt tăng giá mạnh nào sắp tới.

3 Diễn biến giá

Thông thường từ tháng 4 là giai đoạn thị trường gia vị nói chung và hồ tiêu nói riêng diễn ra sôi động nhất trong năm. Tuy nhiên, trong năm nay, thị trường hồ tiêu thế giới lại ảm đạm khi căng thẳng thương mại gia tăng. Nhu cầu nhập khẩu từ nhiều quốc gia ở mức thấp, mức thuế quan chưa rõ ràng khiến các doanh nghiệp cân trọng trong việc ký kết hợp đồng.

Trong tháng 5, giá tiêu đen tại hầu hết quốc gia sản xuất lớn đều đi xuống, với Brazil giảm 3,6%, Việt Nam giảm 4,3–4,4%, Malaysia giảm 1,6%. Ngược lại, Indonesia là điểm sáng duy nhất với mức tăng 3,5%.

Xu hướng giảm tiếp tục trong 20 ngày đầu tháng 6 khi căng thẳng giữa Israel và Iran leo thang, khiến thị trường thêm bất ổn. Cụ thể,

giá tiêu đen Brazil giảm 9% (600 USD/tấn) xuống còn 6.050 USD/tấn; Việt Nam giảm 7,6–7,7% (500 USD/tấn) còn 6.000–6.100 USD/tấn; Malaysia giảm 1,6% (150 USD/tấn) còn khoảng 9.000 USD/tấn.

Do giá tiêu giảm mạnh, các nhà xuất khẩu Brazil thông qua Hiệp hội Gia vị Brazil (BSA) đã quyết định tạm ngừng tất cả các chào hàng và giữ lại hàng tồn kho trong thời gian không xác định.

Trong bức tranh âm ảm chung, Indonesia tiếp tục là điểm sáng hiếm hoi, với giá tăng nhẹ 0,5% (tương đương 34 USD/tấn), lên mức 7.461 USD/tấn.

Theo Công ty Korf Food Products B.V. (Hà Lan), căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông, đặc biệt giữa Israel và Iran đang làm gia tăng tâm lý e ngại và khiến nhiều nhà đầu tư thận trọng hơn với thị trường hồ tiêu. Cùng với đó, tỷ giá biến động và chi phí logistics chưa ổn định cũng góp phần tạo sức ép ngắn hạn lên giá cả.

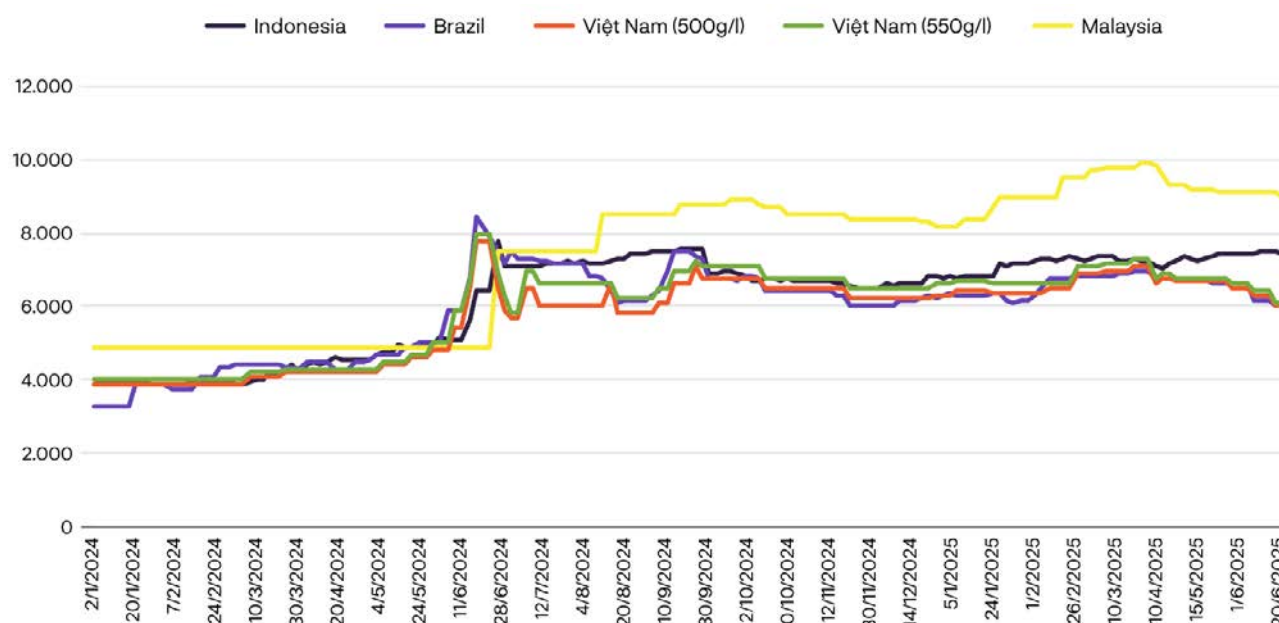
Tuy nhiên, các yếu tố trung và dài hạn lại mang đến triển vọng tích cực. Đáng chú ý, một hiệp định thương mại giữa Việt Nam và Mỹ dự kiến sẽ được ký kết trong tháng 7/2025 được kỳ vọng sẽ mở ra bước ngoặt lớn **(Biểu đồ 5)**.

Cũng theo dữ liệu của IPC, trong tháng 5, giá giao dịch tiêu trắng tại Malaysia và Việt Nam lần lượt giảm 0,4% và 3,1% so với tháng trước, trong khi Indonesia ghi nhận mức tăng lên tới 4,1%.

Tuy nhiên, bước sang 20 ngày đầu tháng 6, giá tiêu trắng xuất khẩu của các nước sản xuất chính đều đồng loạt giảm. Trong đó, Việt Nam chứng kiến mức giảm mạnh nhất, giảm tới 5,3% (500 USD/tấn), xuống chỉ còn 9.000 USD/tấn. Tiếp đến là giá tiêu trắng Malaysia giảm 0,8%, về mức 11.750 USD/tấn; tiêu trắng Indonesia cũng quay đầu giảm 0,5%, đạt 10.079 USD/tấn **(Biểu đồ 6)**. ■

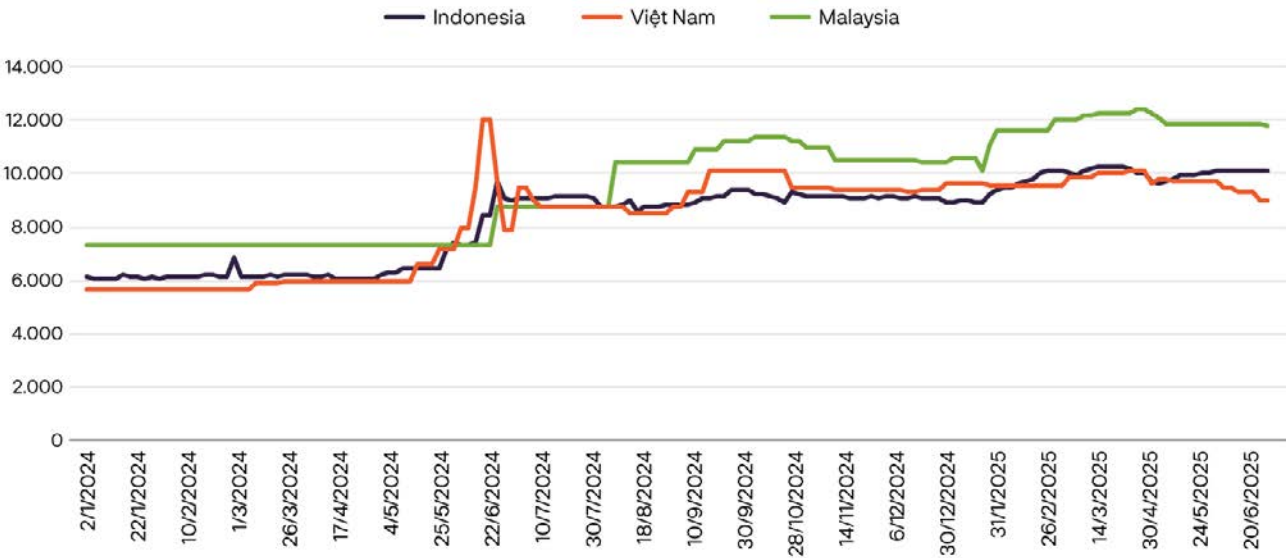
Biểu đồ 5: Diễn biến giá tiêu đen thế giới từ năm 2024 đến ngày 20/6/2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



Biểu đồ 6: Diễn biến giá tiêu trắng thế giới từ năm 2024 đến ngày 20/6/2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



Phần II: THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU VIỆT NAM



Trong khi xuất khẩu hồ tiêu đang có xu hướng chậm lại so với cùng kỳ năm ngoái, thì lượng tiêu nhập vào Việt Nam lại tăng lên mức cao kỷ lục mới. Trên thị trường nội địa, giá mặt hàng nông sản này đã giảm tổng cộng 17% kể từ đầu tháng 5 đến ngày 20/6, xuống mức thấp nhất hơn một năm qua.

1 Nguồn cung

Tại Đắk Nông, sau mùa khô, bước sang giai đoạn chuyển mùa, thời tiết Đắk Nông có nhiều yếu tố bất lợi cho sự phát triển của cây hồ tiêu.

Đặc điểm chung thời tiết giai đoạn này là nhiệt độ chênh lệch xảy ra trong một thời gian ngắn, mưa nắng gián đoạn, mưa lớn, giông lốc, mưa đá. Điều này có thể gây hại đến quá trình ra hoa, đậu quả của các loại cây trồng, nhất là đối với cây hồ tiêu.

Hồ tiêu là cây trồng có bộ rễ yếu, rất mẫn cảm với thời tiết thay đổi, mưa ẩm. Việc chăm sóc cây hồ tiêu trong giai đoạn này được nhiều nông dân Đắk Nông đặc biệt chú ý để bảo đảm an toàn dịch bệnh, đạt năng suất.

Trong khi đó, tại Quảng Trị, khác với không khí phấn khởi vào thời điểm chuẩn bị thu hoạch hồ tiêu của năm 2024 - khi cây hồ tiêu vừa được mùa vừa được giá, năm nay, tại các vườn tiêu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, nhiều nông dân lo lắng bởi họ đang phải đối mặt với một vụ mùa thất thu. Năm nay, hầu hết vườn tiêu đều bị nhiễm bệnh, héo vàng lá, năng suất thấp. Tại xã

Gio An, huyện Gio Linh, sản lượng tiêu năm nay dự kiến chỉ đạt khoảng 1/3 so với năm 2024.

Trong chiến lược phát triển nông nghiệp bền vững, hồ tiêu được xác định là cây trồng chủ lực tại các vùng gò đồi ở Quảng Trị như Gio Linh, Cam Lộ, Vĩnh Linh và Hướng Hóa. Tỉnh đã định hướng mở rộng diện tích trồng tiêu theo hướng hữu cơ, an toàn và liên kết chuỗi giá trị. Hiện toàn tỉnh có hơn 2.000 ha hồ tiêu, trong đó diện tích cho sản phẩm gần 1.900 ha.

Ngành chức năng đang phối hợp rà soát thiệt hại, hướng dẫn phục hồi vườn tiêu và nghiên cứu giống mới chống chịu tốt. Sau thu hoạch 2025, sẽ có hướng dẫn kỹ thuật cụ thể để cải tạo đất, chăm sóc vườn và xây dựng hệ thống tưới tiêu hiệu quả.

2 Nhập khẩu

Theo số liệu sơ bộ từ VPSA, trong tháng 5, Việt Nam đã nhập khẩu 7.159 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 45,8 triệu USD, tăng 25,9% về lượng và 24,7% về giá trị so với tháng trước.

Đáng chú ý, đây cũng là tháng có lượng nhập khẩu cao nhất từ trước đến nay, vượt qua kỷ lục cũ 5.747 tấn ghi nhận vào tháng 5/2021.

Tính đến hết tháng 5, Việt Nam đã nhập khẩu tổng cộng 22.533 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 138,2 triệu USD, tiêu đen đạt 18.151 tấn, tiêu trắng đạt 4.382 tấn. So với cùng kỳ năm 2024, lượng nhập khẩu tăng 40,4% và kim ngạch tăng 126,3%.

Bốn doanh nghiệp nhập khẩu chủ yếu trong 5 tháng đầu năm là Olam, Trần Châu, Phúc Thịnh và Nedspice. Về nguồn cung, Brazil dẫn đầu với 11.468 tấn, tăng 62,4% so với cùng kỳ và chiếm 50,9% thị phần; tiếp theo là Indonesia với 5.150 tấn, tăng 151,8% và chiếm 22,9%; riêng Campuchia đạt 4.680 tấn, giảm 17,5% và chiếm 20,8% (**Bảng 1**).

3 Tình hình xuất khẩu

Theo số liệu từ Cục Hải quan, xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong tháng 5 đạt 26.328 tấn, trị giá 182,2 triệu USD, giảm 0,4% về lượng và giảm 1% về trị giá so với tháng trước, đồng thời giảm 15,3% về lượng nhưng tăng 30,6% về trị giá so với tháng 5/2024.

Lũy kế trong 5 tháng đầu năm, xuất khẩu tiêu đạt 99.922 tấn, trị giá 690,4 triệu USD, giảm 12,5% về lượng nhưng tăng 40,5% về trị giá so với cùng kỳ năm trước nhờ giá tăng mạnh (Biểu đồ 7).

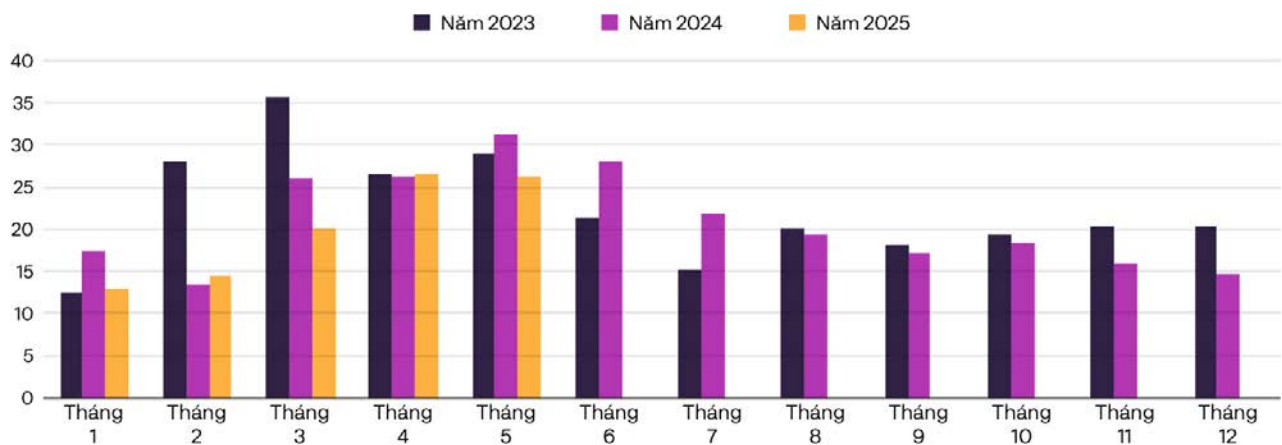
Bảng 1: Việt Nam nhập khẩu hồ tiêu từ các thị trường chính trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

Nguồn cung	Tháng 5/2025	So với tháng trước (%)	5 tháng đầu năm 2025 (tấn)	So với 5 tháng năm 2024 (%)	Thị phần 5 tháng năm 2025 (%)
Tổng	7.159	▲ 25,9	22.533	▲ 40,4	100,0
Brazil	3.313	▼ 12,6	11.468	▲ 61,4	50,9
Indonesia	862	▲ 48,4	5.150	▲ 151,8	22,9
Campuchia	2.774	▲ 136,9	4.680	▼ 17,5	20,8
Việt Nam	59	▼ 40,4	707	▲ 91,1	3,1
Trung Quốc	30	▲ 36,4	160	▼ 20,4	0,7
Malaysia	14	▲ 600,0	135	▼ 2,2	0,6
Ấn Độ	27	▲ 2.600,0	51	▲ 82,1	0,2
Madagascar			40	▲ 100,0	0,2
Đài Loan	40		40	▲ 400,0	0,2
Mexico	12		23	▲ 4,5	0,1
Khác	28	▲ 40,0	79	▼ 82,8	0,4

Biểu đồ 7: Xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam qua các tháng năm 2023-2025

Đơn vị: nghìn tấn. Nguồn: Hải quan Việt Nam.



Giá xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong tháng 5 đạt bình quân 6.923 USD/tấn, giảm 0,6% so với tháng trước, nhưng tăng 54,3% so với tháng 5/2024. Bình quân trong 5 tháng đầu năm, giá xuất khẩu đạt 6.910 USD/tấn, tăng tới 61,1% so với cùng kỳ năm 2024 **(Biểu đồ 8)**.

Về chủng loại, tiêu đen nguyên hạt vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm. Tuy nhiên, tỷ trọng đã giảm từ 74,3% của cùng kỳ xuống còn 70,4%. Ngược lại, tỷ trọng các sản phẩm chế biến có giá trị gia tăng cao như tiêu đen xay, tiêu trắng xay, hay tiêu trắng nguyên hạt lại tăng đáng kể **(Biểu đồ 9)**.

Trong 5 tháng đầu năm, xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Mỹ có dấu hiệu chậm lại, trong khi các thị trường lớn

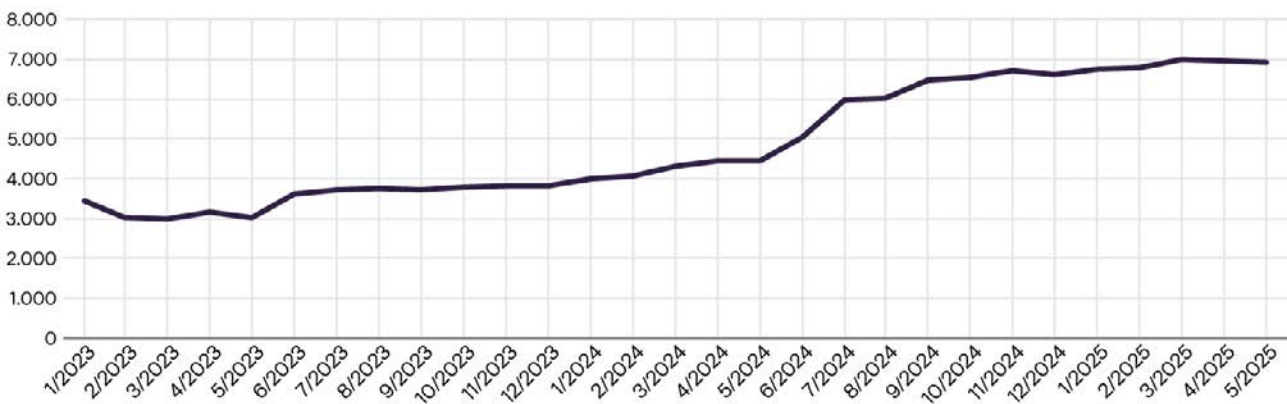
khác như Đức, Ấn Độ, Trung Quốc... lại tăng khá mạnh.

Cụ thể, Mỹ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của hồ tiêu Việt Nam, chiếm 24,7% tổng lượng và 26,8% tổng kim ngạch xuất khẩu của mặt hàng này. Trong 5 tháng đầu năm, nước này nhập khẩu 24.687 tấn hồ tiêu, tương đương 184,9 triệu USD, giảm 18,9% về lượng nhưng lại tăng 34,8% về trị giá, do giá xuất khẩu tăng mạnh tới 66,1% lên mức trung bình 7.490 USD/tấn.

Riêng trong tháng 5, xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ đạt 6.926 tấn, tương đương 52,37 triệu USD, tăng 2,3% về lượng và 6,2% về kim ngạch so với tháng trước. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm ngoái, lượng xuất khẩu giảm 9,3%, trong khi trị giá tăng 34,8%.

Biểu đồ 8: Giá xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam năm 2023 – 2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam.



Biểu đồ 9: Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm 2024 và 5 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam.



	5 tháng 2024	5 tháng 2025
Tiêu đen nguyên hạt	74,3%	70,4%
Tiêu đen xay	13,1%	14,8%
Tiêu ngâm giấm, mộc, đầu đinh, xanh ...	0,8%	0,4%
Tiêu trắng nguyên hạt	8,0%	10,4%
Tiêu trắng xay	3,7%	3,9%

Đức là thị trường tiêu thụ lớn thứ hai, với khối lượng nhập khẩu 5 tháng đạt 8.451 tấn, thu về 63,7 triệu USD, tăng 11,5% về lượng và 73,7% về trị giá so với cùng kỳ năm trước (**Biểu đồ 10**).

Tiếp đến là Ấn Độ đạt 7.501 tấn tiêu, tương đương 53,3 triệu USD, tăng 8,3% về lượng và 86,7% về trị giá so với cùng kỳ năm trước. Ấn Độ là quốc gia tiêu thụ và sản xuất gia vị hàng đầu thế giới, nước này không chỉ là đối thủ cạnh tranh của Việt Nam trên thị trường hạt tiêu mà còn là khách hàng quan trọng.

Ngoài ba thị trường chủ lực trên, xuất khẩu hồ tiêu sang Trung Quốc cũng ghi nhận mức tăng trưởng 22,4%; Hàn Quốc tăng 2,2%; Anh tăng mạnh tới 29%... Ở chiều ngược lại, xuất khẩu sang một số thị trường như Philippines, Hà Lan, Ai Cập, Nga, Pakistan, Thổ Nhĩ Kỳ, Pháp và Canada lại giảm mạnh hai con số.

Hiệp hội Hồ tiêu và Cây gia vị Việt Nam (VPSA) cho biết, đến thời điểm này, các doanh nghiệp xuất khẩu hạt tiêu vẫn đang khá bình tĩnh, chờ xem thuế đối ứng chính thức sẽ ở mức nào.

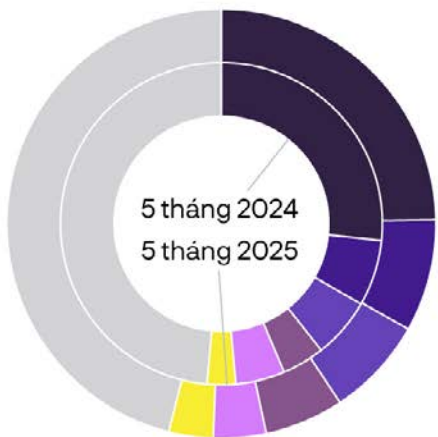
Mỹ không sản xuất được hạt tiêu nên phụ thuộc hoàn toàn vào nhập khẩu, trong đó, 60-70% là nhập từ Việt Nam. Chính vì vậy, ngay sau khi Mỹ công bố thuế đối ứng, Hiệp hội Gia vị Mỹ đã có kiến nghị lên chính quyền của Tổng thống Donald Trump, phản ánh lo ngại về những hậu quả tiêu cực ngoài ý muốn mà các loại thuế quan mới có thể gây ra đối với ngành gia vị và người tiêu dùng nước này.

Với những lý do đó, mức thuế đối ứng cuối cùng với hạt tiêu Việt Nam nhập khẩu vào Mỹ có thể không cao, qua đó hạt tiêu Việt Nam vẫn có cơ hội tại thị trường này. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam có thể đẩy mạnh xuất khẩu hạt tiêu sang những thị trường khác nhằm giảm áp lực từ thuế đối ứng.

Theo VPSA, một thị trường rất quan trọng mà ngành hồ tiêu Việt Nam cần tập trung hướng tới là Trung Quốc. Mỗi năm, nước này có nhu cầu tiêu thụ từ 90.000 - 100.000 tấn hạt tiêu, trong đó, sản xuất nội địa chỉ đáp ứng được 20-30 nghìn tấn, còn lại phải nhập khẩu tới 60.000 – 70.000 tấn. Vấn đề hiện nay của ngành hồ tiêu Việt Nam là tổ chức xuất khẩu hạt tiêu sang Trung Quốc một cách bài bản để gia tăng vị thế, thị phần, sức cạnh tranh... của hạt tiêu Việt Nam trên thị trường này (**Bảng 2**).

Biểu đồ 10: Cơ cấu thị trường xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm 2024 và 5 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA và Cục Hải quan Việt Nam.



	5 tháng 2024	5 tháng 2025
Mỹ	26,7%	24,7%
Đức	6,6%	8,5%
Ấn Độ	6,1%	7,5%
Trung Quốc	4,3%	6,0%
UAE	4,9%	4,0%
Hàn Quốc	2,9%	3,4%
Thị trường khác	48,6%	46,0%

Bảng 2: Một số thị trường xuất khẩu hồ tiêu hàng đầu của Việt Nam trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Số liệu từ Cục Hải quan Việt Nam và VPSPA.

Thị trường	Tháng 5/2025		So với tháng 5/2024		5 tháng năm 2025		So với 5 tháng 2024		Thị phần theo lượng (%)	
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)	5 tháng 2024	5 tháng 2025
Tổng	26.328	182.278	▼ 15,3	▲ 30,6	99.922	690.434	▼ 12,5	▲ 40,5	100,0	100,0
Mỹ	6.926	52.372	▼ 9,3	▲ 41,0	24.687	184.897	▼ 18,9	▲ 34,8	26,7	24,7
Đức	1.786	14.334	▼ 13,8	▲ 38,1	8.451	63.669	▲ 11,5	▲ 73,7	6,6	8,5
Ấn Độ	1.731	12.082	▲ 26,7	▲ 96,2	7.501	53.277	▲ 8,3	▲ 86,7	6,1	7,5
Trung Quốc	2.592	12.607	▼ 17,4	▲ 60,5	5.963	27.045	▲ 22,4	▲ 108,4	4,3	6,0
UAE	1.035	6.974	▼ 51,6	▼ 31,2	3.960	26.926	▼ 29,8	▲ 14,5	4,9	4,0
Hàn Quốc	633	4.738	▲ 7,1	▲ 56,7	3.350	23.091	▲ 2,2	▲ 54,8	2,9	3,4
Anh	762	6.189	▲ 58,1	▲ 176,1	3.095	23.246	▲ 29,0	▲ 114,0	2,1	3,1
Philippines	563	3.340	▼ 37,3	▼ 2,1	2.786	15.700	▼ 27,9	▲ 15,8	3,4	2,8
Hà Lan	713	6.058	▼ 49,4	▼ 18,5	2.714	22.276	▼ 47,0	▼ 12,5	4,5	2,7
Ai Cập	986	6.053	▲ 1,9	▲ 44,0	2.607	16.429	▼ 11,4	▲ 39,6	2,6	2,6
Thái Lan	498	4.169	▼ 22,8	▲ 17,5	2.363	19.220	▼ 4,6	▲ 49,7	2,2	2,4
Nga	640	4.520	▲ 7,4	▲ 75,0	2.290	16.180	▼ 23,2	▲ 28,3	2,6	2,3
Pakistan	624	4.314	▼ 37,7	▲ 3,0	2.010	13.398	▼ 41,3	▲ 0,8	3,0	2,0
Thổ Nhĩ Kỳ	507	3.145	▼ 53,5	▼ 29,5	1.886	11.885	▼ 32,5	▲ 7,3	2,4	1,9
Nhật Bản	401	2.381	▼ 12,4	▲ 27,9	1.684	10.065	▼ 2,7	▲ 51,2	1,5	1,7
Pháp	161	973	▼ 62,4	▼ 48,5	1.677	7.520	▼ 15,5	▼ 7,2	1,7	1,7
Canada	339	2.599	▼ 20,2	▲ 18,3	1.643	12.361	▼ 11,6	▲ 42,9	1,6	1,6
Tây Ban Nha	341	2.494	▼ 8,1	▲ 37,2	1.630	12.369	▲ 0,2	▲ 62,3	1,4	1,6
Senegal	385	2.146	▲ 96,4	▲ 162,7	1.543	8.981	▲ 10,9	▲ 63,7	1,2	1,5
Ả Rập Saudi	445	3.025	▲ 41,7	▲ 113,0	1.330	9.288	▼ 16,4	▲ 41,7	1,4	1,3
Malaysia	134	1.008	▼ 56,1	▼ 31,8	935	6.894	▲ 2,5	▲ 63,5	0,8	0,9
Ba Lan	227	1.652	▼ 47,9	▼ 17,4	893	6.025	▼ 30,5	▲ 6,1	1,1	0,9
Nam Phi	169	1.389	▼ 46,3	▼ 2,6	884	5.063	▼ 14,8	▲ 24,3	0,9	0,9
Australia	70	475	▼ 54,8	▼ 38,9	591	4.316	▼ 26,0	▲ 16,2	0,7	0,6
Bỉ	219	1.680	▲ 23,7	▲ 87,5	549	4.184	▲ 37,6	▲ 124,2	0,3	0,5
Italy	109	908	▼ 8,4	▲ 63,5	435	3.453	▼ 59,1	▼ 26,9	0,9	0,4
Singapore	149	1.052	▲ 192,2	▲ 225,4	347	2.479	▲ 42,2	▲ 95,2	0,2	0,3
Kazakhstan	127	808	▲ 92,4	▲ 188,9	286	1.716	▼ 14,9	▲ 36,1	0,3	0,3
Algeria		0			279	1.816	▼ 27,3	▲ 34,1	0,3	0,3
Ukraine	99	654	▲ 120,0	▲ 169,4	274	1.874	▲ 309,0	▲ 460,0	0,1	0,3

Thị trường	Tháng 5/2025		So với tháng 5/2024		5 tháng năm 2025		So với 5 tháng 2024		Thị phần theo lượng (%)	
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)	5 tháng 2024	5 tháng 2025
Kuwait	109	716	▲ 70,3	▲ 145,1	258	1.821	▲ 2,0	▲ 59,3	0,2	0,3
Khác	2.848	17.421	▼ 9,5	▲ 19,8	11.021	72.970	▼ 11,7	▲ 36,2	10,9	11,0

4 Diễn biến giá

Cùng với xu hướng chung của thị trường thế giới, giá tiêu trong nước cũng giảm 10.000 đồng/kg trong tháng 5 và giảm thêm khoảng 17.000 – 18.000 đồng/kg trong 20 ngày đầu tháng 6.

Tổng cộng giá tiêu trong nước đã giảm hơn 17%, tương ứng 27.000 – 28.000 đồng/kg kể từ đầu tháng 5, xuống còn 127.500 – 129.000 đồng/kg – mức thấp nhất trong hơn một năm qua.

Việc Mỹ công bố chính sách thuế đối ứng, trùng với thời điểm vụ mùa hồ tiêu ở Việt Nam vừa cơ bản kết thúc thu hoạch đã tác động không nhỏ tới thị trường. Bởi thông thường, khi mới thu

hoạch xong, nhiều nông dân có nhu cầu bán một phần sản lượng để chi tiêu, lại gặp phải thông tin về thuế đối ứng, đã khiến cho giá giảm xuống khá nhiều.

Bên cạnh đó, giá cà phê suy yếu do dự báo sản lượng tăng trong mùa vụ tới cũng tác động tiêu cực đến tâm lý chung của thị trường nông sản nói chung và hồ tiêu nói riêng, bởi đây là hai mặt hàng có mối liên hệ mật thiết với nhau.

Ở chiều ngược lại, nhu cầu tiêu thụ vẫn ở mức yếu, các bên mua và thương nhân không có nhiều động thái tích cực trong bối cảnh chưa có kết quả cuối cùng về đàm phán thuế quan thương mại giữa Việt Nam và Mỹ. Cuộc xung đột tại Trung Đông giữa Israel – Iran cũng góp phần kéo giá tiêu đi xuống (**Biểu đồ 11**).

Biểu đồ 11: Diễn biến giá tiêu đen tại thị trường trong nước từ năm 2024 đến ngày 20/6/2025

Đơn vị: đồng/kg. Nguồn: trang Giatieu.com.



5 Dự báo

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho rằng trong ngắn hạn, giá hạt tiêu trong nước được dự báo sẽ ổn định hoặc giảm nhẹ do nhu cầu xuất khẩu không ổn định và nguồn cung thắt chặt. Tuy nhiên, trong trung và dài hạn, tình trạng thiếu hụt nguồn cung toàn cầu có thể hỗ trợ giá tiêu tăng trở lại.

Thực tế cho thấy, thời gian qua các doanh nghiệp trong nước đã phải nhập khẩu khối lượng lớn tiêu các các nhà cung cấp khác để chế biến và tái xuất.

Trong khi đó, bà Hoàng Thị Liên – Chủ tịch VPSA cho rằng: “Cần đi sâu hơn vào các thị trường còn chiếm thị phần thấp, cần đẩy mạnh

tiếp cận những thị trường có tiềm năng thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ, triển lãm tại nhiều quốc gia. Đặc biệt, đối với những thị trường có tiêu chuẩn cao, yêu cầu khắt khe về chất lượng nhưng có biên độ lợi nhuận tốt, các doanh nghiệp phải chú trọng hơn nữa đến khâu kiểm soát chất lượng, nhằm nâng cao tính ổn định và khả năng thích ứng của sản phẩm trước những biến động thị trường”.

Trong bối cảnh thị trường thế giới thiếu hụt nguồn cung, còn hồ tiêu Việt Nam vẫn được đánh giá có chất lượng vượt trội, đây là cơ hội để ngành hồ tiêu Việt bước sang giai đoạn mới – lấy chất lượng và thương hiệu làm nền tảng, từng bước chinh phục thị trường cao cấp và xây dựng vị thế bền vững trên thị trường quốc tế. ■

Phần III: HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

Theo số liệu của VPSA, trong 5 tháng đầu năm, các doanh nghiệp thành viên VPSA đã xuất khẩu 86.807 tấn hồ tiêu, chiếm 86,2% tổng lượng xuất khẩu cả nước, giảm 12,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, các doanh nghiệp ngoài hiệp hội đạt 13.886 tấn, chiếm 13,8% và giảm 5,6%.

Các doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu gồm: Olam Việt Nam đạt 10.717 tấn, giảm 0,4%; Phúc Sinh: 9.157 tấn, tăng 19,7%; Nedspice Việt Nam: 8.568 tấn, giảm 2,1%; Trân Châu và Haprosimex JSC lần lượt đạt 5.713 tấn và 5.589 tấn, giảm 25,4% và 31,1%.

Ngày 27/5/2025, tại Chi nhánh Hòa Phú, Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu 2/9 Đắk Lắk (Simexco Daklak) chính thức khánh thành Nhà máy chế biến hồ tiêu tiết trùng số 2, đánh dấu một cột mốc quan trọng trong chiến lược nâng cao năng lực chế biến sâu và đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe từ thị trường toàn cầu.

Việc mở rộng nhà máy không chỉ nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu ngày càng cao của đối tác và khách hàng quốc tế, mà còn thể hiện cam kết mạnh mẽ của Simexco Daklak trong hành trình đổi mới sáng tạo và nâng tầm giá trị hạt tiêu Việt Nam trên thị trường thế giới. Đặc biệt, hệ thống tiết trùng hiện đại lần này được nghiên cứu và phát triển bởi một đối tác công nghệ trong nước (**Bảng 3**). ■

Bảng 3: TOP 30 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất của Việt Nam trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

S T T	Doanh nghiệp	Tháng 5/2025 (tấn)	So với tháng 4/2025 (tấn)	5 tháng đầu năm 2025 (tấn)	So với 5 tháng đầu năm 2024 (%)	Tỷ trọng 5 tháng năm 2025 (%)
	Tổng	26.443	▼ 0,6	100.693	▼ 12,0	100,0
	VPSA	21.916	▼ 4,7	86.807	▼ 12,9	86,2
	Non-VPSA	4.527	▲ 25,7	13.886	▼ 5,6	13,8
1	Olam Việt Nam	3.025	▲ 17,1	10.717	▼ 0,4	10,6
2	Phúc Sinh	2.445	▼ 10,7	9.157	▲ 19,7	9,1
3	Nedspice Việt Nam	1.933	▲ 12,9	8.568	▼ 2,1	8,5
4	Pearl Group	1.288	▼ 29,2	5.713	▼ 25,4	5,7
5	Haprosimex JSC	1.613	▲ 7,8	5.589	▼ 31,1	5,6
6	Simexco Đắk Lắk	1.154	▲ 0,5	4.748	▼ 2,8	4,7
7	DK Commodity	541	▼ 48,8	3.948	▲ 39,3	3,9
8	Harris Spice	920	▲ 2,2	3.454	▼ 11,2	3,4
9	Gia vị Sơn Hà	758	▲ 18,1	3.082	▼ 18,9	3,1

Phần III. Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành

S T T	Doanh nghiệp	Tháng 5/2025 (tấn)	So với tháng 4/2025 (tấn)	5 tháng đầu năm 2025 (tấn)	So với 5 tháng đầu năm 2024 (%)	Tỷ trọng 5 tháng năm 2025 (%)
10	Synthite Việt Nam	761	▼ 25,0	2.683	▲ 57,2	2,7
11	Prosi Thăng Long	592	▼ 34,3	2.668	▼ 11,7	2,6
12	Ptexim Corp	540	▲ 17,6	2.587	▲ 1,2	2,6
13	Intimex Group	650	▼ 3,0	2.213	▼ 6,6	2,2
14	Liên Thành	161	▼ 75,6	2.010	▼ 70,8	2,0
15	Hoàng Gia Luân	710	▼ 6,3	1.778	▼ 16,7	1,8
16	Sinh Lộc Phát	417	▲ 18,8	1.662	▼ 30,1	1,7
17	Expo Commodities	519	▲ 54,9	1.584	▼ 20,8	1,6
18	Ottogi Việt Nam	360	▼ 16,7	1.560	▲ 12,1	1,5
19	Phúc Lợi	411	▼ 7,6	1.452	▼ 1,6	1,4
20	Nhật Quang	171	▼ 45,0	1.322	▲ 69,5	1,3
21	Phong Hằng	398	▲ 19,5	1.247	▼ 10,5	1,2
22	Saigon Spices	195	▼ 49,2	1.116	▲ 284,8	1,1
23	Pitco	237	▼ 5,2	965	▼ 49,3	1,0
24	MKPRO	279	▲ 61,3	898	▲ 55,9	0,9
25	KSS Việt Nam	193	▲ 12,9	815	▼ 7,3	0,8
26	Hanfimec Việt Nam	201	▲ 8,6	777	▼ 60,1	0,8
27	Chuỗi Cung Ứng	314	▲ 180,4	721	▲ 6,2	0,7
28	Gạo Lotus	188	▲ 23,7	688	▼ 2,1	0,7
29	Ấn Nga	480	▲ 200,0	640	▲ 100,0	0,6
30	Generalexim	135	▼ 23,7	633	▲ 94,8	0,6
	Khác	4.854	▲ 19,4	15.698	▼ 24,2	15,6

Phần IV: SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NGÀNH HỒ TIÊU



Thông tin cảnh báo về tình hình lừa đảo và gian lận thương mại tại UAE

Theo số liệu của Cục Hải quan, UAE đứng thứ năm về thị trường xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm, với khối lượng đạt 3.960 tấn, chiếm 4% thị phần xuất khẩu.

Thị trường UAE đang là điểm đến hấp dẫn của hàng hóa Việt Nam, nhưng đi kèm là hàng loạt cái bẫy thương mại được giăng sẵn. Thương vụ Việt Nam tại UAE vừa lên tiếng cảnh báo các doanh nghiệp xuất khẩu cần đặc biệt thận trọng khi giao dịch tại khu vực này.

Một trong những chiêu lừa mới xuất hiện là lập tài khoản ngân hàng “ảo” đứng tên thật. Đối tượng mạo danh doanh nghiệp nội địa UAE, cung cấp hồ sơ đầy đủ, giấy phép thương mại có dấu xác nhận, thậm chí địa chỉ văn phòng có thể tìm thấy trên bản đồ. Tuy nhiên, số tài khoản thanh toán lại là tài khoản cá nhân vừa mở, sử dụng được một lần rồi lập tức bị rút sạch sau khi nhận tiền đặt cọc.

Theo thương vụ, một trường hợp khác xảy ra gần đây là dịch vụ ký quỹ giả danh ngân hàng lớn. Nhìn bề ngoài, trang web dịch vụ ký quỹ không khác gì trang chính thức của một ngân hàng tại Dubai. Logo, giao diện, mã số doanh nghiệp đều hợp lệ. Nhưng khi doanh nghiệp Việt Nam chuyển tiền ký quỹ, toàn bộ hệ thống biến mất trong vòng 24 giờ.

Ngoài các thủ đoạn trên, những chiêu cũ vẫn tiếp tục gây thiệt hại cho các doanh nghiệp Việt Nam: nhận hàng rồi bỏ trốn, làm giả lệnh chuyển tiền, hack email để thay đổi tài khoản

nhận tiền, hoặc cấu kết với nhân viên ngân hàng để chiếm dụng chứng từ hàng hóa.

Đặc biệt nguy hiểm là chiêu “giao hàng rồi để mốc tại cảng”. Một số bên mua không nhận hàng nông sản khi đến cảng, cố tình kéo dài thời gian, để hàng hỏng, rồi ép giá hoặc từ chối nhận hàng với lý do chất lượng không đảm bảo. Nạn nhân chủ yếu là doanh nghiệp xuất khẩu trái cây, hải sản, rau củ tươi... trong đó có doanh nghiệp của Việt Nam.

Theo Thương vụ Việt Nam tại UAE, phần lớn doanh nghiệp Việt Nam bị lừa vì dùng phương thức thanh toán T/T trả sau hoặc Western Union. Đây là cách chuyển tiền rẻ nhưng gần như không có khả năng thu hồi khi phát sinh tranh chấp.

Để hạn chế rủi ro, doanh nghiệp không giao dịch nếu chỉ có email, không thể gọi video, không cung cấp địa chỉ văn phòng rõ ràng. Thương vụ lưu ý doanh nghiệp ưu tiên thanh toán thông qua ngân hàng lớn, có bảo lãnh LC hoặc dịch vụ ký quỹ xác minh được nguồn gốc. Đồng thời, luôn xác minh trực tiếp với thương vụ hoặc Đại sứ quán Việt Nam tại UAE nếu làm việc với đối tác lần đầu.

Doanh nghiệp nên kiểm tra thật kỹ mọi thay đổi về số tài khoản qua nhiều kênh (gọi trực tiếp, xác minh chữ ký số, yêu cầu thư xác nhận gốc có dấu) và không chuyển tiền hoặc giao hàng chỉ dựa vào email hoặc tài liệu scan.

Hiện Thương vụ Việt Nam tại UAE đang nắm danh sách các công ty có dấu hiệu lừa đảo. Doanh nghiệp có thể liên hệ trực tiếp để đối chiếu trước khi ký kết hoặc chuyển tiền. ■

STT	Tên công ty UAE
1	Bab Al Rehab Foodstuff Trading LLC
2	Odessa Point Trading LLC
3	Digital Genius Technologies
4	Daemo International
5	Noor Al Sidra Trading
6	Fair Words Good Trading
7	Wahat Al Rayan Trading
8	Max Clove Technologies
9	Future Star Electromechanical Works
10	Alpha Star Building Contracting
11	Harun Abdul Latif Foodstuff Co LLC
12	Max Clove Technologies LLC
13	Anoh Arya General Trading LLC
14	Green Rock General Trading LLC
15	Rasha Gulf Oil Trading LLC
16	Regal Plus General Trading LLC
17	Vision General Trading LLC
18	Grow Fresh General Trading LLC
19	Fresh Spice Foodstuff Trading LLC
20	Bab Al Rizq Foodstuff Trading LLC
21	Commodity King Trades LLC
22	Sohaz Foodstuff Trading Co LLC

STT	Tên công ty UAE
23	Bal Al Rizq Foodstuff Trading LLC
24	White Jewel General Trading LLC
25	Commodity King Traders LLC
26	Sama Al Ahlam Foodstuff Trading LLC
27	Al Jazan Foodstuff Trading LLC
28	Sky Max Star Trading LLC
29	Sana Manufacture of Plastic Bags LLC
30	Grow Fresh General Trading LLC
31	Kapaz General Trading LLC
32	Natal General Trading LLC
33	Reesha General Trading LLC
34	Agro Link Foods FZE
35	Qasr Alkaram Foodstuff Trading LLC
36	Ahmed Taha General Trading LLC
37	Mirzaaz Foodstuff Trading LLC
38	Crezantium International FZ LLC
39	Natal General Trading LLC
40	Max Star
41	Seven Emirates Spices LLC
42	Ultimate General Trading LLC
43	Foot Print General Trading LLC
44	MKN Fruits and Vegetables Trading LLC

Phụ lục

NGUỒN THAM KHẢO

Cục Hải quan Việt Nam
Bộ Công Thương
Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSCA)
Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC)
Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil
(Comex Stat)
Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC)

Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ
(USITC)
Tổng cục Hải quan Trung Quốc
Nedspice Group
Khmer Times
Thehindubusinessline

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường hồ tiêu tháng 5/2025” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 2/2025
- Báo cáo thị trường hồ tiêu quý I/2025
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 4/2025

THỰC HIỆN:

Nội dung: **Hoàng Hiệp**

Thiết kế: **Vân Miên**

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

Mrs. Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 2 Tòa nhà COMPA Building, 293 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5, ngõ 38A, Phố Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Hotline: 0938.189.222 **Email:** info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  **VIETNEWS CORP**